

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KON RẪY
TỈNH KON TUM
Số: 21/2020/QĐST- DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do –Hạnh phúc
Kon Rẫy, ngày 04 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27/7/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 63/2020/TLST - DS ngày 09 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Kim L;

Địa chỉ: 216 Hoàng Thị Loan, Tổ 8, phường Quang Trung, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum;

- Bị đơn: Anh Cao Trung T;

Địa chỉ nơi công tác: UBND thị trấn ĐăkRve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum (Thôn 02, thị trấn ĐăkRve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum);

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về khoản nợ:

Anh Cao Trung T phải trả cho chị Lê Thị Kim L (tên thường gọi L) số tiền vay 100.000.000đồng (*một trăm triệu đồng*).

Thời gian và phương thức trả, cụ thể:

Tại phiên hòa giải anh Tín đã trả 15.000.000 đồng. Còn lại 85.000.000 đồng, chị Loan và anh Tín thỏa thuận trả như sau:

Từ ngày 01/8/2020 đến ngày 01/7/2021, mỗi tháng trả 500.000đồng, trả vào ngày 01 hàng tháng;

Từ ngày 01/8/2021 đến ngày 01/7/2022, mỗi tháng trả 1.000.000đồng; trả vào ngày 01 hàng tháng.

Từ ngày 01/8/2022 đến ngày 01/7/2023, mỗi tháng trả 1.500.000đồng; trả vào ngày 01 hàng tháng.

Từ ngày 01/8/2023 đến ngày 01/7/2024, mỗi tháng trả 2.000.000 đồng; trả vào ngày 01 hàng tháng;

Từ ngày 01/8/2024 đến ngày 01/5/2025, mỗi tháng trả 2.500.000 đồng; trả vào ngày 01 hàng tháng;

Kể từ thời điểm thanh toán theo thỏa thuận của các bên, nếu anh Cao Trung T chưa thanh toán khoản tiền nêu trên cho chị Lê Thị Kim L thì anh T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất 10%/ năm tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

b. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2, 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 (danh mục án phí lệ phí dân sự) qui định về mức thu, miễn, giảm án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc anh Cao Trung T chịu toàn bộ tiền án phí dân sự 2.500.000 đồng (*hai triệu năm trăm nghìn đồng*) theo qui định của pháp luật.

- Chị Lê Thị Kim L không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.500.000 đồng (*hai triệu năm trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số AA/2016/0001651 ngày 09/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kon Rẫy.

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kon Rẫy.
- Phòng GDKTNV &THA;.
- Chi cục THA dân sự huyện Kon Rẫy.
- Các đương sự.
- Lưu HS/VA.

Lê Hữu Nuôi